TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số : 38/2019/HSST

Ngày: 05/4/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa : **Bà Ngô Thị Vân.**

Các hội thẩm nhân dân : **Ông Phạm Quang Tuấn.**

Bà Nguyễn Thị Tuyết.

Thư ký Tòa án: **Bà Nguyễn Thị Vân Anh** – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B, thành phố Htham gia phiên tòa : **Bà Nguyễn Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày **05** tháng **4** năm **2019,** tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận B, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai thụ lý số 33/2019/TLST-HS ngày 18/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐXXST-HS ngày 22/3/2019, đối với bị cáo:

Lò Văn T- Sinh năm: 1987. Nơi sinh : Đ.

Đăng ký hộ khẩu thường trú : Bản Cang 2, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ.

Hiện sống lang thang.

Nghề nghiệp: không ; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc : Thái; Giới tính : Nam; Tôn giáo : Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Lò Văn B và bà : Quàng Thị H ; Vợ : Quàng Thị B; Có 01 con : sinh 2009.

Tiền sự: Chưa ; Tiền án: 01 tiền án.

Nhân thân : - Bản án số 73/2015/HSST ngày 25/5/2015, Tòa án nhân dân Huyện Đ, tỉnh Đ xử phạt 30 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Ra trại ngày 25/3/2017.

Bị cáo bị bắt ngày : 02/12/2018.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 02/12/2018, Lò Văn T đi xe máy BKS : 27F9- 5727 đến quán nước tại ngã tư Phan Đình Phùng – Hàng Bún để uống nước. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết hỏi T có mua ma túy không. Do nghiện ma túy nên T đồng ý và đã đưa cho người đàn ông đó 300.000 đồng. Người đàn ông đó đưa lại cho T 01 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng. Sau khi mua xong T cất số ma túy trên vào trong túi quần bên trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi đến trước cửa nhà số 100 Q, phường Q, Quận B, thành phố H thì bị tổ công tác Công an phường Q kiểm tra phát hiện thu giữ vật chứng là khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày.

Kết luận giám định số 9168/KLGĐ-PC09 ngày 11/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội xác định:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại heroin, khối lượng: 0,224 gam.

Đối tượng bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được lại lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki mang Biển kiểm soát 27F9 – 5727 thu giữ của Lò Văn T. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu

nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách tài liệu về chiếc xe để làm rõ và xử lý sau.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 22/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và khai : Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 02/12/2018, Lò Văn T đi xe máy BKS : 27F9- 5727 đến quán nước tại ngã tư Phan Đình Phùng – Hàng Bún để uống nước. Tại đây, T đã mua 01 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng là hêrôin với giá 300.000đồng. Sau khi mua xong T cất số ma túy trên vào trong túi quần bên trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi đến trước cửa nhà số 100 Q, phường Q, Quận B, thành phố H thì bị tổ công tác Công an phường Q kiểm tra phát hiện thu giữ 01 túi nilon bên trong có hêrôin, cân nặng: 0,224 gam.

Hành vi của bị cáo Lò Văn T đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249, điều 38, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 (tái phạm), của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt từ 16 đến 20 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon hêrôin, cân nặng: 0,224 gam.

Tại phiên tòa Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] -Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi Lò Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 02/12/2018, Lò Văn T có hành vi tàng trữ trong túi quần bên trái 01 túi nilon hêrôin, cân nặng: 0,224 gam mục đích để sử dụng, tại trước cửa số nhà 100 Q, phường Q, Quận B, thành phố H thì bị tổ công tác Công an phường Q kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Hành vi trên đây của Lò Văn Tphạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, là nguyên nhân làm lây lan và phát triển căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các Quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ra khỏi đời sống xã hội, pháp

luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, song do nghiện ma túy và coi thường pháp luật, nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, mà còn tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo: Là một công dân song bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức nên đã đi vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo đã có tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy được đưa đi cải tạo giáo dục. Song do nghiện ma túy và coi thường pháp luật nên bị cáo lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội, phạm tội lần này bản án năm 2015 chưa được xóa là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng khi quyết định hình phạt được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự. Thể hiện bị cáo là người khó cải tạo, nên cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[5] Tuy nhiên khi lượng hình, tòa có xét đến tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, nên Tòa áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự. Song xét thấy bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập nên tha miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon hêrôin, cân nặng: 0,224 gam.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Tphạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào : - Điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, điều 38, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 (tái phạm), của Bộ luật hình sự.

Xử phạt **:** Lò Văn T **20** (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2018.

- Căn cứ điều 106, 135, khoản 2 điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ điểm 6.1.2 mục b Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của quốc Hội. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy hêrôin, có khối lượng: 0,224 gam, đã qua giám định. Có chữ ký của cán bộ giám định và Lò Văn T (theo biên bản giao nhận vật chứng số 65 ngày 01/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình).

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội.
- Viện kiểm sát ND Quận Ba Đình.
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội.
- Chi cục thi hành án Dân sự Quận Ba Đình.
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội.
- Bị cáo.
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.
(Đã ký)
Ngô Thị Vân.